

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Traphaco;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số /2023/BB-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2023,

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1. THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO NĂM 2022

Đại hội đồng cổ đông thông qua các Báo cáo năm 2022

- Báo cáo của HĐQT về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022; Hoạt động của HĐQT năm 2022;

- Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022.

Một số chỉ tiêu cơ bản về hoạt động SXKD năm 2022

(theo báo cáo hợp nhất)

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ so với kế hoạch	Tăng trưởng so với 2021
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.345 tỷ	2.399 tỷ	+2,3%	+11%
2	Lợi nhuận hợp nhất <i>(sau thuế)</i>	286 tỷ	293 tỷ	+2,6%	+11%

Chi tiết các báo cáo như Tờ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

ĐIỀU 2. THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2022

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 (Báo cáo hợp nhất)

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng tài sản	1.816.265.027.250
2	Vốn chủ sở hữu	1.380.558.911.242
3	Tổng Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.398.917.958.769
4	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	1.055.721.001.826
5	Chi phí bán hàng	660.732.503.060
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	331.885.990.686
7	Lợi nhuận kế toán trước thuế	368.455.950.854
8	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	293.515.477.617
9	Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	269.144.864.659

Chi tiết tại Tờ trình số 2/2023/TT-ĐHĐCĐ.

ĐIỀU 3. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2022

(Chữ ký)

Theo Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Traphaco, lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ năm 2022 là **269.144.864.659** đồng (theo Báo cáo hợp nhất).
Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022, cụ thể:

Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích lập	Số tiền (VNĐ)
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (đã trừ lợi ích của cổ đông thiểu số) dùng để phân phối		269.144.864.659
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	10%	26.914.486.466
Chi trả cổ tức năm 2022	30%/Vốn điều lệ (bằng tiền mặt)	124.351.620.000
Quỹ Đầu tư và phát triển	50% Lợi nhuận còn lại	58.939.379.097
Lợi nhuận chưa phân phối	50% Lợi nhuận còn lại	58.939.379.097

- Thời gian chi trả cổ tức năm 2022: trước khi kết thúc quý 2/2023.

- Thù lao Hội đồng quản trị: 4.200.000.000 đồng,

- Thù lao Ban Kiểm soát: 720.000.000 đồng.

(* Thù lao HĐQT và BKS được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

Chi tiết tại Tờ trình số 5/2023/TT-ĐHĐCĐ.

ĐIỀU 4. THÔNG QUA KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty với một số chỉ tiêu chính như sau:

STT	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kế hoạch năm 2023	Tăng trưởng so với năm 2022
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	tỷ vnd	2.600	+8,4%
2	Lợi nhuận hợp nhất (sau thuế)		326	+11,2%

Chi tiết tại Tờ trình số 1/2023/TT-ĐHĐCĐ.

ĐIỀU 5. THÔNG QUA DỰ KIẾN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2023

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Dự kiến Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 như sau

Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích lập
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	tạm trích như năm 2022, tỷ lệ cụ thể do ĐHĐCĐ năm 2024 quyết định
Tỷ lệ cổ tức năm 2023	30%/vốn điều lệ bằng tiền mặt
Lợi nhuận còn lại bổ sung quỹ Đầu tư phát triển và Lợi nhuận chưa phân phối	Phần còn lại

- Thù lao Hội đồng quản trị: 4.200.000.000 đồng,

- Thù lao Ban Kiểm soát: 720.000.000 đồng.

(* Thù lao HĐQT và BKS được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tạm trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi trong năm dựa trên thực tế kết quả sản xuất kinh doanh, lợi nhuận trong năm theo tỷ lệ trích quỹ đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Chi tiết tại Tờ trình số 5/2023/TT-ĐHĐCĐ.

ĐIỀU 6. THÔNG QUA VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát phối hợp với các bộ phận liên quan lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán uy tín trong danh sách đủ tiêu chuẩn kiểm toán của Bộ Tài chính để kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2023 cho Công ty.

Chi tiết tại Tờ trình số 4/2023/TT-ĐHĐCĐ.

ĐIỀU 7. THÔNG QUA VIỆC KÝ HỢP ĐỒNG VỚI CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO VÀ CÔNG TY TNHH TRAPHACO HUNG YÊN

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc ký hợp đồng với Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco và Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên, giao cho HĐQT trong năm 2023 chủ động xem xét, phê duyệt ký các hợp đồng giữa Công ty cổ phần Traphaco và các công ty: Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco, Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên; trên tinh thần đảm bảo lợi ích của Công ty cổ phần Traphaco.

Chi tiết tại Tờ trình số 6/2023/TT-ĐHĐCĐ.

ĐIỀU 8. THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh. Chi tiết tại Tờ trình số 7/2023/TT-ĐHĐCĐ.

ĐIỀU 9. MIỄN NHIỆM VÀ BẦU BỔ SUNG 01 THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2021-2025

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm vị trí thành viên HĐQT Công ty cổ phần Traphaco với ông **Nguyễn Anh Tuấn**.

Đại hội đồng cổ đông thông qua bầu bổ sung ông ... là thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Traphaco nhiệm kỳ 2021-2025.

ĐIỀU 10. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 4 năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông, Website Traphaco;
- UBCKNN/Sở GD&ĐT Tp. HCM;
- HĐQT, BKS, Ban TGĐ;
- Lưu: Vp. HĐQT.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản họp ĐHĐCĐ năm 2023;
- Biên bản thẩm tra tư cách cổ đông;

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Chung Ji Kwang